

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 16-5-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Bá Sơn

Ông Hoàng Hào

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 31/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 26/4/2023 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Đặng Thị T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện tại: Xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn G (đã chết), con bà: Trần Thị T, sinh năm 1962; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng Nguyễn Văn B, sinh năm 1975; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/02/2012, bị Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 12 năm tù về tội "*Chứa mại dâm*" theo Bản án số 88/2012/HSPT; đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 26/9/2018; chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 18/4/2012, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích;

Bị tạm giữ từ ngày 07/12/2022 đến ngày 14/12/2022, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Thị T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2012, Đặng Thị T đi thi hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình; có quen biết với Nguyễn Thị Định, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Hưng Đạo, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đến năm 2018, T chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, tiếp nhận quản lý kinh doanh Nhà nghỉ Hồng T có địa chỉ tại: Xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự mang tên Nguyễn Văn B*) do Nguyễn Văn B là chồng T bàn giao lại.

Khoảng tháng 9/2022, Nguyễn Thị Định đến Nhà nghỉ Hồng T gặp và đặt vấn đề với T xin làm phục vụ tại nhà nghỉ. T đồng ý, thỏa thuận trả lương cho Định là 3.500.000 đồng/tháng và nuôi ăn ở ngay tại Phòng 204 Nhà nghỉ Hồng T. Đầu tháng 11/2022, để kiếm thêm thu nhập, Nguyễn Thị Định trao đổi với T về việc khi có khách đến mua dâm thì bố trí, sắp xếp cho Định bán dâm cho khách và được T đồng ý. Ngày 22/11/2022, Đinh Thị Hà, sinh năm 1997; HKTT: Xóm An Ninh, xã Trục Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đến Nhà nghỉ Hồng T đặt vấn đề xin làm gái bán dâm và T đồng ý. Định, Hà được T bố trí nuôi ăn ở tại Phòng 204, 205 của nhà nghỉ và thống nhất khi có khách đến tìm mua dâm thì T đứng ra thỏa thuận, thu tiền của khách là 400.000 đồng/lượt (hình thức mua dâm nhanh) rồi sắp xếp cho Định, Hà bán dâm cho khách tại các phòng của nhà nghỉ; số tiền thu được của khách T sẽ trả cho Định, Hà mỗi người là 200.000 đồng/lượt; số tiền còn lại T chiếm hưởng.

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, Đoàn Xuân Phong, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố Đoàn, thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cùng Trần Duy Khải, sinh năm 1989; trú tại: Số 141 đường Trần Huy Liệu, thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đến nhà nghỉ Hồng T tìm gái mại dâm để mua dâm. Tại đây, Đoàn Xuân Phong gặp T đặt vấn đề, thỏa thuận T bố trí cho 02 nữ bán dâm để quan hệ tình dục với giá 400.000 đồng/lượt/người. T đồng ý, thỏa thuận mua dâm xong mới thanh toán tiền. Sau đó, T sắp xếp cho Đoàn Xuân Phong lên Phòng 302; Khải lên Phòng 203 đợi. Ngay sau đó, T đã dùng điện thoại Samsung Galaxy A70 (đăng ký sim điện thoại số 0866.779.065 của T) sử dụng mạng Zalo có tên nick “*Đặng Thị T*” gọi điện đến zalo “*Ngọc Hà*” (đăng ký bằng sim điện thoại số 0865.932.170 của Hà) bảo Hà vào Phòng 203 bán dâm cho khách (là Khải) Đồng thời, T đi lên Phòng 204 bảo Nguyễn Thị Định vào Phòng 302 bán dâm cho khách (là Phong). Khi Định và Hà vào các phòng theo sự sắp xếp của T thì bị Tổ Công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình

sự - Công an tỉnh Nam Định vào kiểm tra, bắt quả tang tại Phòng 302, Phong và Định đang quan hệ tình dục; tại Phòng 203, Khải và Hà đang chuẩn bị quan hệ tình dục. Tại thời điểm kiểm tra, bắt quả tang có mặt Đặng Thị T chứng kiến.

Quá trình điều tra vụ án, xác định: Trước đó, vào tối ngày 02/12/2022 Đặng Thị T còn bố trí, sắp xếp cho Nguyễn Thị Định bán dâm cho Đoàn Xuân Phong và bố trí cho Đinh Thị Hà bán dâm cho khách 03 lần (do không ghi thông tin của khách vào sổ lưu trú nên T không xác định được khách mua dâm trong 03 lần đó là ai, ở đâu) trong đó có 01 lần vào ngày 03/12/2022. Tại Cơ quan điều tra, lời khai nhận của Đặng Thị T, Nguyễn Thị Định, Đinh Thị Hà phù hợp với lời khai của Đoàn Xuân Phong và phù hợp với các tài liệu điều tra mà Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an tỉnh Nam Định thu thập. Với mỗi lần bố trí Định, Hà bán dâm cho khách mua dâm, T chiếm hưởng số tiền 200.000 đồng/lần. Căn cứ tài liệu điều tra, xác định tổng số tiền chiếm hưởng bất hợp pháp từ hành vi “*Chứa mại dâm*” của Đặng Thị T là 800.000 đồng.

* Trong vụ án này còn có các đối tượng và tài liệu khác có liên quan, cụ thể:

- Đối với Nguyễn Văn B (là chồng T): Vào năm 2015, Nguyễn Văn B bắt đầu kinh doanh cho thuê phòng nghỉ lưu trú tại Nhà nghỉ Hồng T, có đầy đủ Giấy phép kinh doanh theo quy định. Đến năm 2018, khi T thụ hình về, B đã giao nhà nghỉ cho T quản lý kinh doanh để đi làm việc khác. Tài liệu điều tra thu thập, Cơ quan CSĐT không có căn cứ xác định Nguyễn Văn B đồng phạm với T về tội “*Chứa mại dâm*”. Tuy nhiên, Nhà nghỉ Hồng T do Nguyễn Văn B đứng tên là chủ kinh doanh, B đã thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, điều hành nhà nghỉ để cho vợ là Đặng Thị T thực hiện hành vi chứa mại dâm. Hành vi của B là “*Thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi xâm hại đến an ninh trật tự, hành vi vi phạm pháp luật, hành vi trái đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc tại cơ sở kinh doanh trực tiếp quản lý*” đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH, phòng chống TNXH, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan đến Cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Đối với Đinh Thị Hà, Nguyễn Thị Định có hành vi bán dâm: Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

- Đối với Trần Duy Khải, Đoàn Xuân Phong có hành vi mua dâm: Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP .

- Đối với Nguyễn Văn B có hành vi “Tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ”: Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

* Về vật chứng của vụ án:

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định thu giữ:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng thu tại Phòng 302; 03 bao cao su chưa qua sử dụng thu tại Phòng 203;

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A70 đã cũ và số tiền: 2.400.000 đồng thu trên người Đặng Thị T. Đối với số tiền này, T khai nhận là tiền của khách nghỉ lưu trú tại nhà nghỉ và tiền sinh hoạt cá nhân.

- Thu tại trong nhà nghỉ:

+ 01 ống tuýp kim loại đường kính 02 cm, dài 99 cm, một đầu gắn lưỡi dao dạng lưỡi dao bầu bằng kim loại dài 25 cm, tổng chiều dài 124 cm (ký hiệu A1);

+ 01 gậy kim loại màu đen, dạng gậy bóng chày dài 71,5 cm (ký hiệu A2);

+ 01 ống tuýp kim loại đường kính 02 cm, dài 83 cm, một đầu gắn lưỡi dao dạng lưỡi dao bầu bằng kim loại dài 22,5 cm, tổng chiều dài 103,5 cm (ký hiệu A3),

+ 01 dao kim loại dài 47 cm, phần cán bằng gỗ màu nâu, có các vòng kim loại xung quanh thân cán (ký hiệu A4);

+ 01 vật kim loại dạng kiếm dài 51 cm, phần lưỡi dài 41 cm, bản rộng nhất 3,5 cm gồm 1 đầu nhọn, 2 cạnh sắc, phần cán gỗ màu vàng (ký hiệu A5).

Đối với các đồ vật nêu trên, Nguyễn Văn B khai nhận: Khoảng đầu năm 2022, B nhặt được đồ vật ký hiệu A1, A2, A3 ngoài đường gần khu vực nhà nghỉ Hồng T; cũng vào thời điểm đó B đặt mua trên mạng Internet đồ vật ký hiệu A4, A5 (không nhớ là trang mạng nào) với giá mỗi đồ vật là 150.000 đồng mang về cất giấu tại nhà nghỉ.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định giám định vũ khí đối với các đồ vật ký hiệu từ A1 đến A5. Tại Bản Kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 23/12/2022, kết luận: *Các mẫu vật giám định ký hiệu A1, A3, A4 là vũ khí và thuộc vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ; mẫu vật giám định ký hiệu A5 là vũ khí và thuộc vũ khí thô sơ; mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2*

không phải vũ khí và không thuộc danh mục nào theo quy định của pháp luật về vũ khí, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm.

- 01 đầu thu camera màu đen hiệu @jhua tại phòng bếp: Cơ quan CSĐT tiến hành kiểm tra nhưng không thu được dữ liệu; lời khai Đặng Thị T xác định đầu thu camera này đã hỏng từ lâu;

- 50 bao cao su chưa qua sử dụng tại Phòng 204, 205; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự, tất cả các loại giấy tờ trên đều đứng tên Nguyễn Văn B.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn B). Cơ quan CSĐT tiến hành kiểm tra nhưng không thu giữ được dữ liệu có nội dung liên quan đến việc xác định có hay không hành vi chứa mại dâm đối với Nguyễn Văn B.

Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.400.000 đồng thu của Đặng Thị T; 01 bao cao su đã qua sử dụng thu tại Phòng 302; 03 bao cao su chưa qua sử dụng thu tại Phòng 203; 01 điện thoại Samsung Galaxy A70 của Đặng Thị T; 50 bao cao su chưa qua sử dụng tại Phòng 204, 205 đã được chuyển đến kho Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể, 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự đều đứng tên Nguyễn Văn B, 01 gậy kim loại màu đen, dạng gậy bóng chày, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6, đầu thu camera màu đen hiệu @jhua, xác định không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho Nguyễn Văn B.

- Đối với các đồ vật thuộc danh mục vũ khí thô sơ và tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ thu giữ trong quá trình khám xét có ký hiệu từ A1, A3, A4, A5: Phòng CSHS Công an tỉnh Nam Định bàn giao Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về TTXH - Công an tỉnh Nam Định xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 28/CTr-VKSND-P2 ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đặng Thị T về tội "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Đặng Thị T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội vẫn giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đặng Thị T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận, đối đáp với lời luận tội của đại diện VKSND tỉnh Nam Định và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt bị truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (viết tắt là BLTTHS). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, có trong hồ sơ của vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) nhận thấy có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng 11/2022, lợi dụng việc kinh doanh dịch vụ lưu trú tại Nhà nghỉ Hồng T tại địa chỉ: Xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, Đặng Thị T đã có hành vi tổ chức chứa mại dâm ngay tại nhà nghỉ do mình quản lý; nuôi ăn ở hai gái bán dâm là Nguyễn Thị Định và Đinh Thị Hà, thỏa thuận cho khách mua dâm ngay tại nhà nghỉ với cách thức khi có khách tới hỏi mua thì thu của khách mua dâm 400.000 đồng/lần và trả cho Định và Hà mỗi người 200.000 đồng/lần, còn lại 200.000 đồng T chiếm hưởng.

Khoảng 14h00 ngày 07/12/2022, khi Đoàn Xuân Phong đi cùng Trần Duy Khải đến Nhà nghỉ Hồng T đặt vấn đề bố trí cho 2 gái mại dâm để mua dâm thì Đặng Thị T đã có hành vi sắp xếp, bố trí cho Nguyễn Thị Định bán dâm cho

Đoàn Xuân Phong tại Phòng nghỉ 302 và Đinh Thị Hà bán dâm cho Trần Duy Khải tại Phòng 203 của Nhà nghỉ Hồng T. Khi các đối tượng đang thực hiện việc mua bán dâm thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, kiểm tra bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra, Đặng Thị T, Nguyễn Thị Định và Đinh Thị Hà đều khai nhận hành vi nêu trên. Ngoài ra, Đặng Thị T khai nhận trước đó vào ngày 02/12 và ngày 03/12/2022, T đã 04 lần bố trí Nguyễn Thị Định, Đinh Thị Hà bán dâm tại nhà nghỉ của mình, thu lời bất chính tổng số tiền 800.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Chứa mại dâm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 của BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo là hình phạt tù có thời hạn.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Thị T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS “*Người phạm tội thành khẩn khai báo...*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, HĐXX thấy rằng: cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS để xử phạt đối với Đặng Thị T và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo kinh doanh nhà nghỉ, thu lời bất chính từ việc chứa mại dâm nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, HĐXX xét thấy cần:

- Truy thu số tiền 800.000 đồng bị cáo T đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội;
- Trả lại cho bị cáo T số tiền 2.400.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy A70 của Đặng Thị T được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên phải tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 bao cao su đã sử dụng thu tại Phòng 302; 03 bao cao su chưa sử dụng thu tại Phòng 203 và 50 bao cao su chưa sử dụng tại Phòng 204, 205 không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị T phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Thị T 05 (Năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2022.

1.3 Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo số tiền là 10 triệu đồng (*Mười triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Truy thu số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) bị cáo T đã thu lợi bất chính từ việc phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A70 đã cũ của bị cáo T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng thu tại Phòng 302, 03 bao cao su chưa qua sử dụng thu tại Phòng 203 và 50 bao cao su chưa qua sử dụng tại Phòng 204, 205.

(*Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 62/23 ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa Phòng PC02 Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Thị T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cơ quan điều tra - CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hà Nam